

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CMCOS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CMCOS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CMCOS INTERNATIONAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CMCOS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110642232

3. Ngày thành lập: 07/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 18A, Cụm 9, Thôn Thúy Hội, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0832526869

Fax:

Email: cmcos6869@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm Kinh doanh thực phẩm chức năng (Điều 9, điều 10 Nghị định 67/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của bộ y tế)	4632(Chính)
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu; - Bán buôn khẩu trang y tế, khẩu trang hoạt tính, khẩu trang kháng khuẩn, khẩu trang vải không dệt; - Cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán buôn dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;	4649

4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn thuốc, dược liệu (Chương III, nghị định 54/2017/NĐ – CP)	4669
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28, Luật Thương Mại 2005)	8299
8.	Đào tạo sơ cấp	8531
9.	Đào tạo trung cấp	8532
10.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, tổ chức đào tạo trong lĩnh vực Marketing, nghiệp vụ quản lý kinh doanh, kỹ năng giao tiếp, đàm phán trong kinh doanh (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8559
11.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ massage, tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình,); Kinh doanh dịch vụ xoa bóp, gồm: Sử dụng phương pháp vật lý trị liệu để xoa bóp (massage), tắm quất phục vụ sức khỏe con người; (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610
12.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Cắt tóc, làm đầu, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; cắt tỉa và cạo râu; chăm sóc da mặt, massage mặt, làm móng chân, móng tay, dịch vụ trang điểm thẩm mỹ (trừ các hoạt động gây chảy máu)	9631
13.	Bán buôn tổng hợp (Trừ những mặt hàng nhà nước cấm)	4690
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Loại trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4719
15.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791

16.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
19.	Bốc xếp hàng hóa (trừ dịch vụ Nhà nước cấm)	5224
20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh; - Cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở bán buôn dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;	4772

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CÔNG MINH	Cụm 2, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	34,000	0010920138 50	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	68.000	680.000.000	34,000		
2	TRƯƠNG THỊ HUYỀN THƯƠNG	Số 8, Ngõ Giữa, Tổ dân phố 10, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	33,000	0171930000 14	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	66.000	660.000.000	33,000		

3	BÙI THỊ THÚY	Số 71, Ngõ 409, Phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	33,000	042192000505
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	66.000	660.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG MINH
Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/09/1992
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092013850

Ngày cấp: 10/05/2021
Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Cụm 2, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Cụm 2, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội